

Số: 25/2018/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 10 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;  
Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;  
Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;  
Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;  
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 146/TTr-VP ngày 18/9/2018.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh:

1. Sửa đổi Điều 1 như sau:

#### “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hóa việc thực hiện các quy định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Ninh.”

2. Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 2 như sau:

#### “Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức và người được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại Nghị



định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, sau đây gọi là người được cấp hộ chiếu.

2. UBND tỉnh được quy định là cơ quan có thẩm quyền cử hoặc cho phép người được cấp hộ chiếu đi công tác nước ngoài thuộc quản lý của UBND tỉnh tại Điều 32 Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, sau đây gọi là cơ quan chủ quản.”

3. Sửa đổi Điều 4 như sau:

#### **“Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của người được cấp hộ chiếu thuộc khoản 1 Điều 2 Quy định này.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hộ chiếu khi được lưu giữ tại cơ quan quản lý hộ chiếu; không để thất lạc, ẩm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được;

b) Bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi có Quyết định cử hoặc cho phép đi công tác nước ngoài. Việc bàn giao hộ chiếu phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 6 tháng thì thông báo cho đương sự biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc cấp hộ chiếu mới;

c) Thu giữ và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của người được cấp hộ chiếu sau mỗi chuyến đi công tác nước ngoài theo Quy định. Không giao hộ chiếu cho những đối tượng trên khi chưa có văn bản cử hoặc cho phép đi công tác nước ngoài của cơ quan có thẩm quyền;

d) Chuyển hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cho cơ quan quản lý hộ chiếu mới theo quy định khi người được cấp hộ chiếu điều chuyển công tác ra ngoài tỉnh;

đ) Báo cáo bằng văn bản cho cơ quan chủ quản về việc người được cấp hộ chiếu cố tình không giao hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cho cơ quan

quản lý hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và có biện pháp kịp thời thu hồi;

e) Thông báo ngay bằng văn bản cho Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao và Cục quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an về việc hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng;

g) Chuyển cho Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao để hủy giá trị hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của những người không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu này, bao gồm cả những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.”

4. Sửa đổi khoản 8 Điều 5 như sau:

“8. Trong trường hợp có Quyết định cử hoặc cho phép đi công tác nước ngoài mà hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đã hết hạn hoặc thời gian sử dụng hộ chiếu còn dưới 6 tháng, cần liên hệ với Văn phòng UBND tỉnh (phòng Ngoại vụ) để hỗ trợ làm thủ tục xin gia hạn hoặc cấp mới.”

5. Sửa đổi khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Kịp thời thông báo bằng văn bản cho Văn phòng UBND tỉnh các trường hợp không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu này bao gồm cả những người nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.”

6. Sửa đổi Điều 7 như sau:

**“Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành và địa phương**

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm thực hiện việc quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo Quy định này.

2. Các Sở, Ban, ngành và địa phương có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Quy định này đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Công an tỉnh và các Sở, Ban, ngành và địa phương có liên quan kịp thời thông báo và phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xử lý các trường hợp sai phạm trong việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý.”

7. Sửa đổi Điều 8 như sau:

**“Điều 8. Điều khoản thi hành**

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương liên quan thực hiện Quy định này; thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc



thực hiện Quy định để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19/10/2018.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC,CVP.



**Nguyễn Tử Quỳnh**